

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG CỐNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2022/HS-ST
Ngày 08-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Tuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Xuân Tuấn

2. Ông Lê Sỹ Nghiêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hà - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Lê Đức Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Cống xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2022/TLST - HS ngày 09 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên Vũ Quang V, sinh ngày 24 tháng 01 năm 1988 sinh và nơi cư trú: Thôn C, xã S, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Kinh doanh thuốc thú y; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Quang C1 và bà Vũ Thị T; có vợ là Nguyễn Thị H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Anh Lê Tá L, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn Q, xã L1, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

*** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:**

Ông Lê Ngọc T1 - Luật sư Công ty Luật TNHH Thăng Hoàng Gia thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thanh Hóa.

*** Người làm chứng:**

- Chị Vũ Thị C2, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn Q, xã L1, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn C, xã S, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

- Ông Vũ Quang Cao1 sinh năm 1952

Địa chỉ: Thôn C, xã S, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

- Bà Vũ Thị T, sinh năm 1954

Địa chỉ: Thôn C, xã S, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

(Bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, những người làm chứng C2, C1 và T đều có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 27/7/2021 Vũ Quang V, sinh năm 1988 ở thôn C, xã S, huyện N, tỉnh Thanh Hóa đang ở cửa hàng bán thuốc thú y của gia đình ở xã L, huyện N thì nhận được điện thoại của chị Nguyễn Thị H (là vợ của V) nói có anh Lê Tá L (là anh rể của V) đến nhà và đang chửi nhau với chị C2 (là vợ của anh L và là chị gái của V). Sau khi nghe chị H nói thì V liền đi về nhà. Khi về đến nhà thấy anh L ngồi ở bàn uống nước đặt ở ngoài sân đang chửi nhau với chị C2. Lúc này chị C2 cũng đang ngồi đối diện với anh L. Do bức tức vì anh L đã nhiều lần chửi bới, gây sự với chị C2 là chị gái của V nên khi V về thì giữa V và anh L xảy ra cãi nhau, sau đó V đuổi anh L ra khỏi nhà. Bị V đuổi thì anh L cầm ấm pha chè đang để ở trên bàn ném về phía V. V né được đồng thời xoay người dùng chân trái đạp vào hông làm anh L loạng choạng ngã xuống ghế. Anh L co chân lên đạp vào đùi của V làm V bị ngã một tay chống xuống bàn còn một tay vịn vào vị trí tựa lưng của ghế. Sau đó anh L chạy lại phía ti vi đang để đối diện với bàn uống nước ôm lên định ném thì V tiến lại gần, dùng chân trái đạp vào vị trí gần mông phía sau. Anh L bỏ ti vi xuống nền sân, chống tay vào tường. V tiếp tục dùng tay trái bóp vào vùng cổ phía trước, tay phải túm vào cạp quần anh L, chân trái cài phía sau hai chân anh L, làm anh L ngã xuống nền sân. Sau khi anh L ngã, V tiếp tục dùng hai tay ôm vào hai bên hông anh L xốc lên quật xuống nền sân, liên tiếp khoảng 3 - 4 lần thì được chị C can ngăn nên V dừng lại. V đứng lên quan sát thấy vùng đầu và vùng mắt anh L chảy nhiều máu và thấy chị C đang dùng tay bịt vết thương nên V gọi taxi đưa anh L đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa cấp cứu và điều trị.

Phản thương tích và giám định sức khỏe đối với anh Lê Tá L:

Tại Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể vào hồi 10 giờ 20 phút ngày 11/8/2021 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa ghi nhận như sau:

- + 01 Vết thương tại vùng mi trên mắt trái, kích thước 06cm x 04 cm.
- + 01 Vết thương tại vùng cằm, kích thước 0,6cm x 03 cm.
- + Chụp XQ thấy gãy cung tiếp xương gò má và vỡ xương thành xoang hàm bên trái.
- + Siêu âm ổ bụng có hình ảnh tổn thương gan kích thước (48 x 33) mm.

Ngày 21/9/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Công đã ra Quyết định số 192/CSĐT trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe đối với thương tích của anh Lê Tá L.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 660/2021/TTPY ngày 28/9/2021, của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe đối với anh Lê Tá L:

- Đa chấn thương vùng hàm mặt gây tổn thương gãy xương gò má, cung tiếp bên trái còn nếp vết cô định 10% Thông tư 22/2019/TT-BYT; Bảng 1; chương 11; mục V; I; 2.

- Đa chấn thương vùng hàm mặt gây tổn thương vỡ xương thành xoang hàm bên trái đã được điều trị, hiện tại còn di chứng hình ảnh vỡ xương thành ngoài xương hàm bên trái 09% Thông tư 22/2019/TT-BYT; Bảng 1; chương 12; mục II; 4.1.

- Đa chấn thương vùng bụng kín gây tổn thương đụng dập nhu mô gan; đã được điều trị bảo tồn bằng nội khoa. Hiện tại kết quả tốt 05% Thông tư 22/2019/TT-BYT; Bảng 1; chương 4; mục VII; 1.

- Chấn thương, vết thương vùng mi trên mắt trái gây tổn thương vỡ thành ngoài xương hốc mắt; đã được điều trị; hiện tại còn di chứng hình ảnh vỡ thành ngoài xương hốc mắt trái 05% Thông tư 22/2019/TT-BYT; Bảng 1; chương 10; mục VIII; 1.

- Sẹo vết thương phần mềm vùng mặt ngang mức đầu ngoài cung lông mày bên trái, kích thước sẹo nhỏ 03% Thông tư 22/2019/TT-BYT; Bảng 1; chương 8; mục I; 1.

- Sẹo mổ vết thương vùng mặt ngang mức gò má bên trái, kích thước sẹo trung bình 02% Thông tư 22/2019/TT-BYT; Bảng 1; chương 8; mục I; 2.

- Các chấn thương, vết thương phần mềm khác đã được điều trị hiện tại không để lại sẹo vết thương phần mềm, không có di chứng tổn thương chức năng do chấn thương 0%.

Tại thời điểm giám định pháp y về thương tích tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Lê Tá L được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể (Điều 4 - Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế) là 32% (Ba mươi hai phần trăm).

Phản dân sự: Theo báo cáo của bị hại anh Lê Tá L cho biết sau khi bị Vũ Quang V gây thương tích anh phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa từ ngày 27/7/2021 đến ngày 16/8/2021 thì xuất viện.

Anh Lê Tá L yêu cầu Vũ Quang V phải bồi thường cho anh các khoản tiền sau: Chi phí cho việc cứu chữa, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút là: 18.289.293đ; Thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị từ ngày 27/7/2021 đến ngày 16/8/2021 là 21 ngày x 300.000đ = 6.300.000đ; Tiền phục hồi sức khỏe sau điều trị là 30 ngày x 300.000đ = 9.000.000đ; Tiền công người chăm sóc 21 ngày x 300.000đ = 6.300.000đ; Tiền tổn thất sức khỏe, tinh thần bằng 50 tháng lương tối thiểu x 1.490.000đ = 74.500.000đ; Hóa đơn tiền thuốc số 85 số tiền 5.434.000đ; Hóa đơn tiền thuốc số 42 số tiền 980.000đ; Hóa đơn tiền thuốc số 33 số tiền 980.000đ.

* Tổng bị hại Lê Tá L yêu cầu bồi thường: 122.769.293đ (Một trăm hai mươi hai triệu bảy trăm sáu mươi chín nghìn hai trăm chín ba đồng).

Ngày 08 tháng 5 năm 2022 Vũ Quang V và Lê Tá L đã thỏa thuận bồi thường xong phần dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 09/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống đã truy tố bị cáo Vũ Quang V về tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát luận tội giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng; về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong và buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và cho bị cáo được hưởng án treo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Thống nhất với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh theo điểm a khoản 2 Điều 134 BLHS và mức hình nhưng đề nghị Hội đồng xét xử có hay không áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị hại thống nhất với quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, không yêu cầu bồi thường gì thêm và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (Viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vũ Quang V đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 27/7/2021 tại nhà ở của Vũ Quang V ở thôn C, xã S, huyện N, Vũ Quang V đã có hành vi dùng tay chân đánh vào người, quật ngã xuống nền sân nhiều lần làm anh Lê Tá L bị thương tích cụ thể: Đa chấn thương vùng hàm mặt gây tổn thương gãy xương gò má, cung tiếp bên trái; Đa chấn thương vùng hàm mặt gây tổn thương vỡ xương thành xoang hàm bên trái; Đa chấn thương vùng bụng kín gây tổn thương đụng dập nhu mô gan; Chấn thương, vết thương vùng mi trên mắt trái gây tổn thương vỡ thành ngoài xương hốc mắt trái; Sẹo vết thương

phần mềm vùng mặt ngang mức đầu ngoài cung lông mày bên trái; Sẹo mổ vết thương vùng mặt ngang mức gò má bên trái.

Tại thời điểm giám định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Lê Tá L được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể (Điều 4 - Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế) là 32% (Ba mươi hai phần trăm).

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản xem xét dấu vết trên thân thể, kết luận giám định pháp y và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận bị cáo Vũ Quang V phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Công truy tố bị cáo V là chính xác.

[3] Đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của tội phạm thì thấy: Hành vi dùng tay chân đá, quật ngã bị hại xuống nền nhà nhiều lần gây tổn hại 32% sức khỏe đối với anh Lê Tá L của Vũ Quang V là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật Hình sự bảo vệ, làm mất trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm bảo đảm tính răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo thành công dân có ích xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, HĐXX xét thấy cần áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất của vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách vẫn đủ cải tạo bị cáo thành công dân tốt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Vũ Quang V và bị hại Lê Tá L đã thỏa thuận bồi thường xong, bị hại không có yêu cầu đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 134 BLHS;

Tuyên bố Vũ Quang V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 BLHS

Xử phạt: Vũ Quang V 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 54 (Năm mươi tư) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (08/6/2022).

Giao bị cáo Vũ Quang V cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện N, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc Vũ Quang V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại. Bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (08/6/2022).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Cống;
- Công an huyện Nông Cống;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo; bị hại;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Lê Xuân Tuyên

